

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **168/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; HKTT: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1981; HKTT: Hương Gián, Yên Dũng, Bắc Giang. Chỗ ở: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và Anh Nguyễn Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Duy T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Duy T có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 22/09/2008 và cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 18/9/2013. Khi ly hôn, anh T và chị L thống nhất thỏa thuận: Giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phương T và cháu Nguyễn Gia H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Duy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000đ/tháng cho hai cháu kể từ tháng 05/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Duy T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung; Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Vì vậy, chị L phải chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo Biên lai số 0016141 ngày 04/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND xã Hương Gián, Yên Dũng, Bắc Giang (Nơi ĐKKH ngày 12/5/2008);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc